

Bản án số: 90/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09-11-2018

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Được

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hoàng Quang Thanh

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vi - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm tham gia phiên tòa: ông Bùi Văn Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 09/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 244/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/7/2018 về “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 08/10/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2018/QĐST – HNGĐ ngày 24/10/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hoàng Như L – Sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn Đ, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hoà. (có mặt)

- Bị đơn: Anh Vũ Văn T – Sinh năm 1976; Địa chỉ: thôn Đ, xã S, huyện, tỉnh Khánh Hoà. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng Như L trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Chị L và anh T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2003, có đăng ký kết hôn và được UBND xã S, huyện C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 16/10/2003. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, hay kinh cãi, xúc phạm nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thực tế chị L và anh T đã ly thân vào năm 2012, nay không còn tình cảm với anh T nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Vũ Văn T.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị L và anh T có một con chung là Vũ Thị Tường V – sinh ngày 01/01/2003. Thực tế hiện nay cháu V đang sống với chị L, chị L yêu cầu được quyền nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Vũ Văn T: Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn anh Vũ Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần đều vắng mặt. Theo biên bản xác minh ngày 30/7/2018 tại Công an xã S đã xác định anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã S, huyện Cam Lâm và vẫn đi đi về về tại địa phương nhưng không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng Như L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn anh Vũ Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 24/10/2018 và 09/11/2018; căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về yêu cầu ly hôn: Chị L và anh T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2003, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Suối Tân, huyện Cam Lâm cấp giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 16/10/2003. Như vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, hay kinh cãi, xúc phạm nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, trên thực tế chị L và anh T đã ly thân vào năm 2012.

Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng Như L được ly hôn với anh Vũ Văn T là phù hợp với thực tế và pháp luật.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị L và anh T có một con chung là Vũ Thị Tường V – sinh ngày: 01/01/2003. Cháu V hiện đang ở cùng với chị L, cuộc sống của cháu đã ổn định; vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu V cho chị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là có cơ sở thực tế và pháp luật. Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Về chia tài sản sau khi ly hôn: Nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng Như L không yêu cầu Tòa giải quyết. Tại phiên tòa, bị đơn anh Vũ Văn T vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng Như L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Hoàng Như L được ly hôn với anh Vũ Văn T.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Vũ Thị Tường V – sinh ngày 01/01/2003 cho chị Nguyễn Hoàng Như L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị L không yêu cầu anh Vũ Văn T cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Nguyễn Hoàng Như L và anh Vũ Văn T được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng Như L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004374 ngày 10/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, nh^ư vậy chị L đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã S
- Dương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu AV, HS.

Trần Được